TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 232 /2020/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 308/2020/TLST – HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa:

Ng đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm L, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh T Ng.

Bị đơn: Anh Trần Lâm P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm P, xã T, thị xã PY, tỉnh Th Ng.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Trần Lâm P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị V và anh Trần Lâm P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Trần Thị V và anh Trần Lâm P có một con chung: Trần Khánh Ng, sinh ngày 16/9/2012. Chị V, anh P thỏa thuận: Chị V trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Trần Khánh Ng, sinh ngày 16/9/2012 cho đến

khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh P vì chị V không yêu cầu.

Anh P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung .

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Tài sản chung: Chị Trần Thị V và anh Trần Lâm P đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung, các khoản cho vay chung: Chị Trần Thị V và anh Trần Lâm P đều xác định không cho ai vay và cũng không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Về án phí: Chị Trần Thị V và anh Trần Lâm P thỏa thuận: chị V tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên lai thu số 0004990 ngày 05/11/2020. Hoàn trả chị V số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận*:*
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Ng;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã, phường.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiều